TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 46/2018/QĐST – HNGĐ	*Mỏ Cày Nam, ngày 02 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc dân sự thụ lý số 23/2018/TLST – VDS , ngày 24 tháng 01 năm 2018, về việc: " Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn".

- *Người yêu cầu*: Anh Lê Hữu Đ, sinh năm 1972

Địa chỉ cư trú: Số 321, khu phố 4, thị trấn M, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

- *Người yêu cầu*: Chị Hoàng Thị V, sinh năm 1969

Địa chỉ thường trú: Số 321, khu phố 4, thị trấn M, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre. Địa chỉ cư trú: số 86 Lê T, phường 12, Quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành cùng ngày 22 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoàn giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Anh Lê Hữu Đ, sinh năm 1972

Địa chỉ cư trú: Số 321, khu phố 4, thị trấn M, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

- Chị Hoàng Thị V, sinh năm 1969

Địa chỉ thường trú: Số 321, khu phố 4, thị trấn M, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Địa chỉ cư trú: số 86 Lê T, phường 12, Quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Lê Hoàng Thu T, sinh ngày 30/6/1997 và và Lê Hoàng Như T, sinh ngày 16/6/2006. Anh Lê Hữu Đ trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Hoàng Như T. Chị Hoàng Thị V không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn cha, mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trên cở sở lợi ích của con, cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con khi có căn cứ.

- Về tài sản chung: Anh Đ và chị V trình bày không có, không giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Đ và chị V trình bày không có, không giải quyết.

- Về lệ phí việc dân sự: Anh Lê Hữu Đ và chị Hoàng Thị V cùng tự nguyện chịu 300.000 đồng nhưng được khấu trừ tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014675 ngày 20/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời gian thi hành án được được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sư.;
- VKSND huyện Mỏ Cày Nam;
- CCTHADS huyện Mỏ Cày Nam;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

(Đã ký)

Đỗ Thúy Hằng